

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh [Nguyễn Xuân T](#), sinh năm 1988; Địa chỉ: [Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang](#).

- Bị đơn: Chị [Đào Thi Thu H](#), sinh năm 1989; Địa chỉ: [Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang](#).

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh [Nguyễn Xuân T](#) và chị [Đào Thi Thu H](#).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị [Đào Thi Thu H](#) trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu [Nguyễn Hằng N](#), sinh ngày 08/10/2010.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh [Nguyễn Xuân T](#) có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cùng chị [Đào Thị Thu H](#), mức cấp dưỡng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/1 tháng, tính từ tháng 12/2024 trở đi cho đến khi con đủ 18 tuổi tròn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung và ruộng canh tác chung: Anh [T](#) và chị [H](#) xác định không có tài sản, ông nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh [Nguyễn Xuân T](#) phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con; tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0001845 ngày 28/11/2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế thu. Xác nhận anh [Nguyễn Xuân T](#) đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Đồng Kỳ, Yên Thế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Toàn

